

Số: TVHN-204/DBQG

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

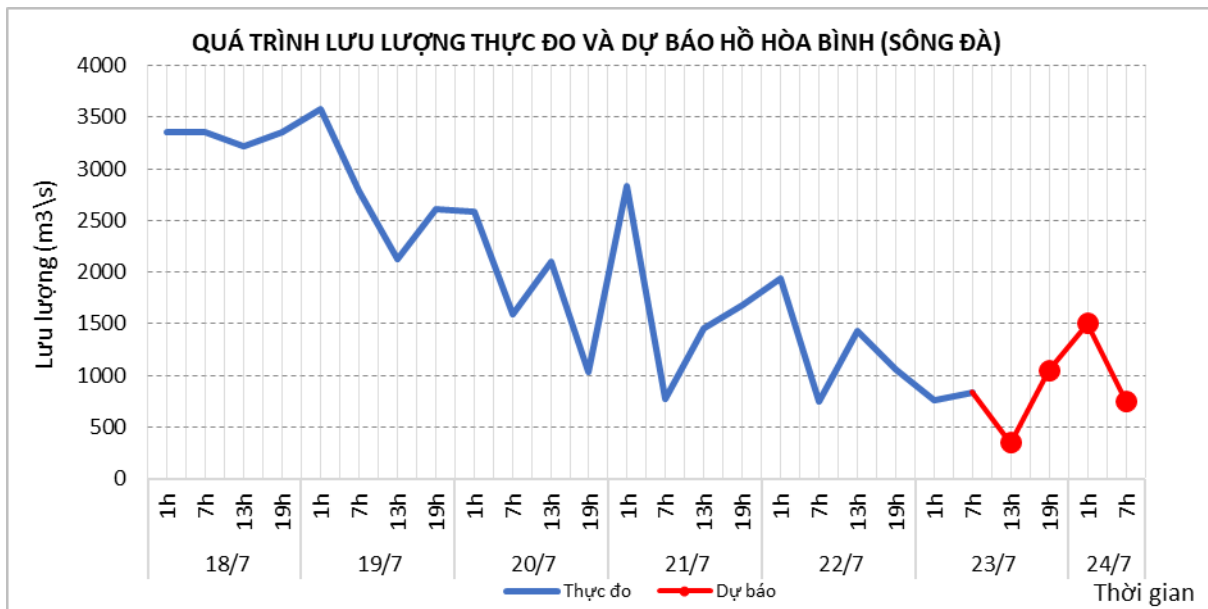
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

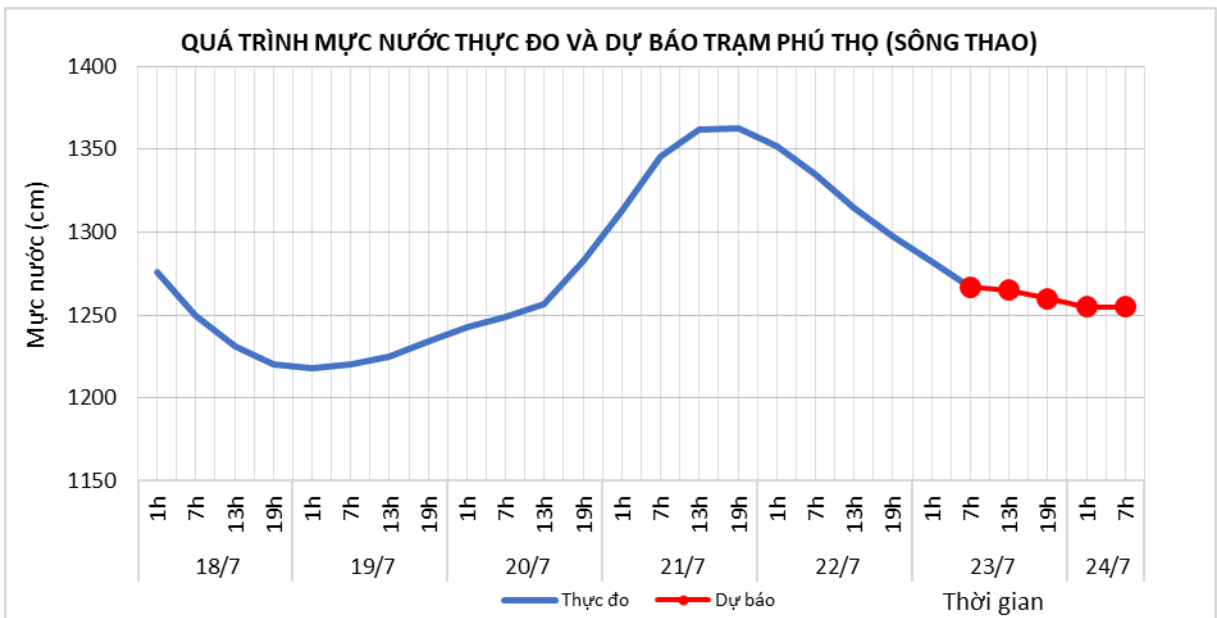
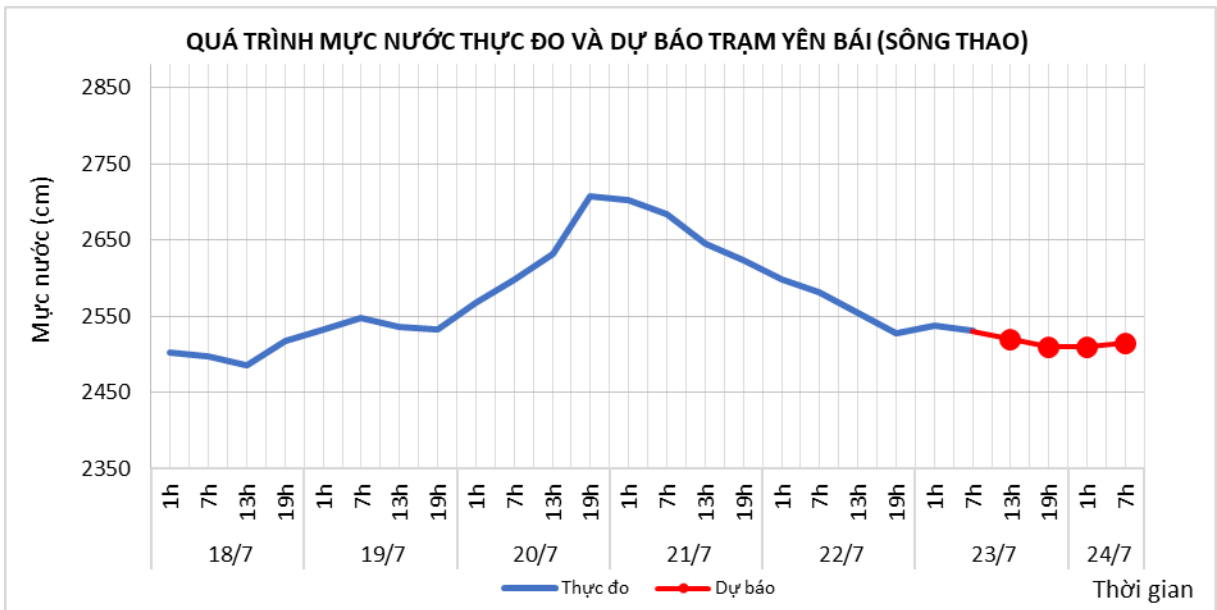
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



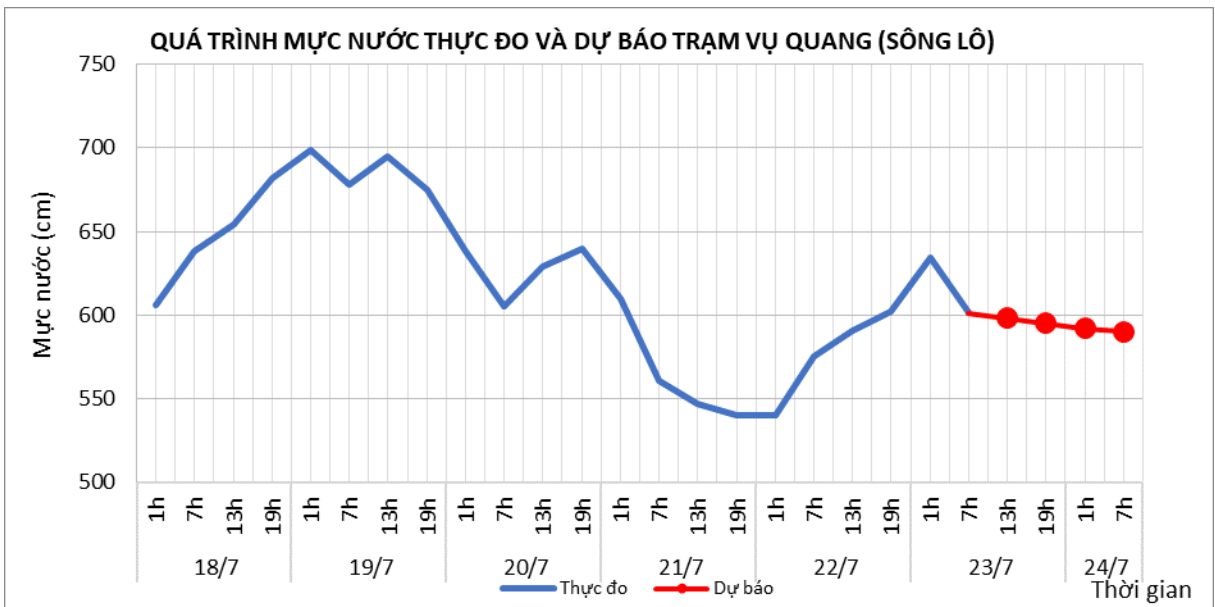
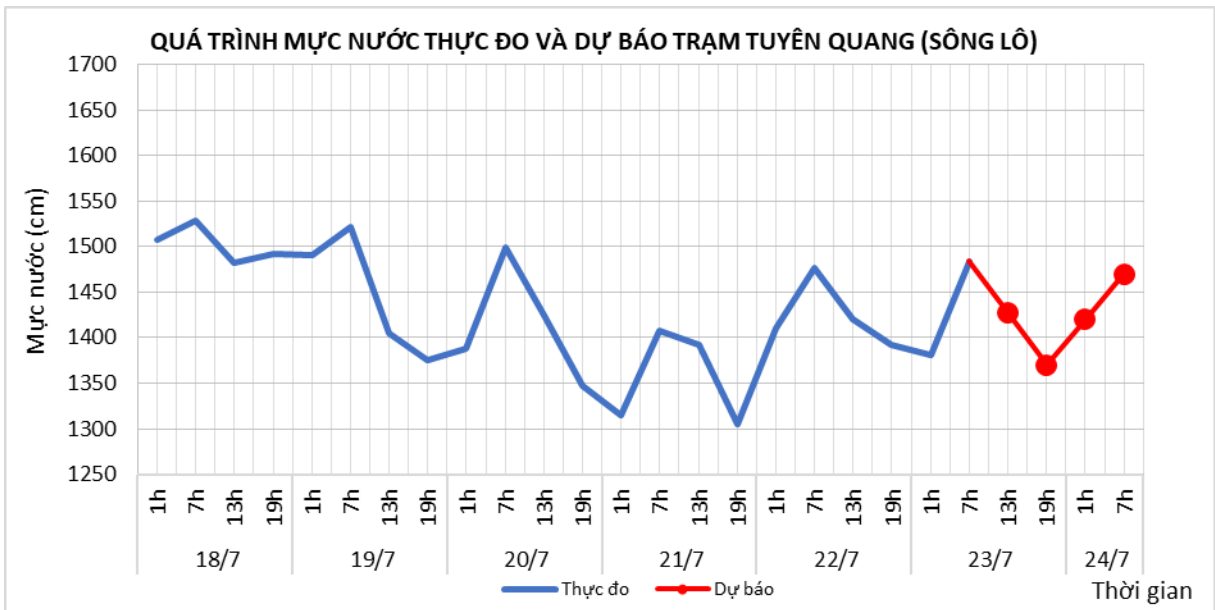
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

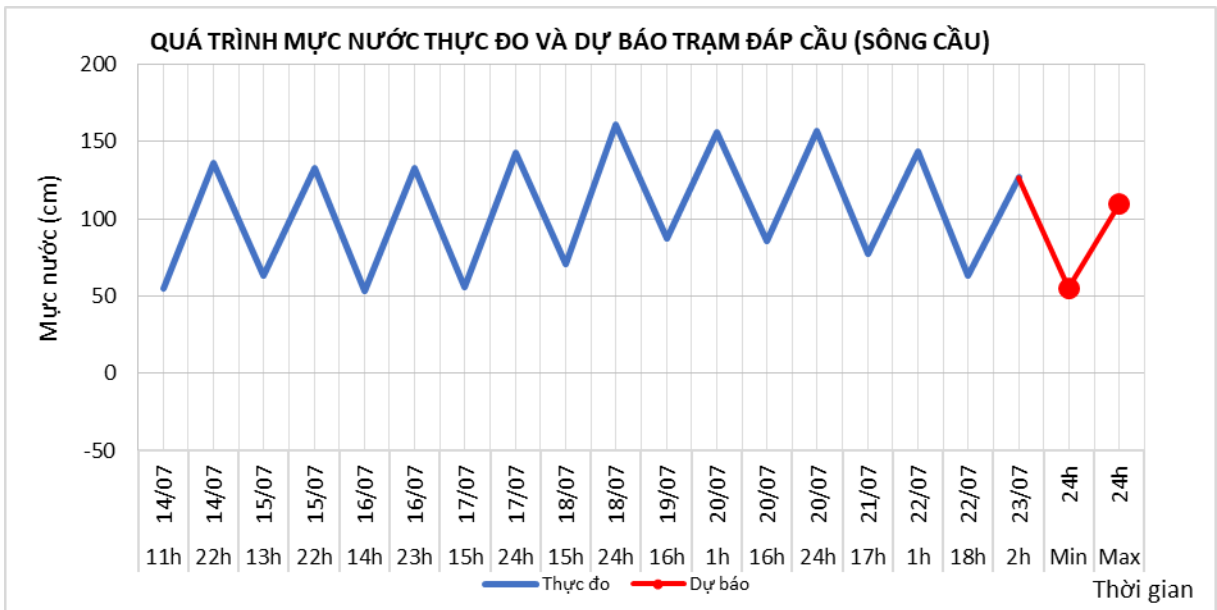
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm.



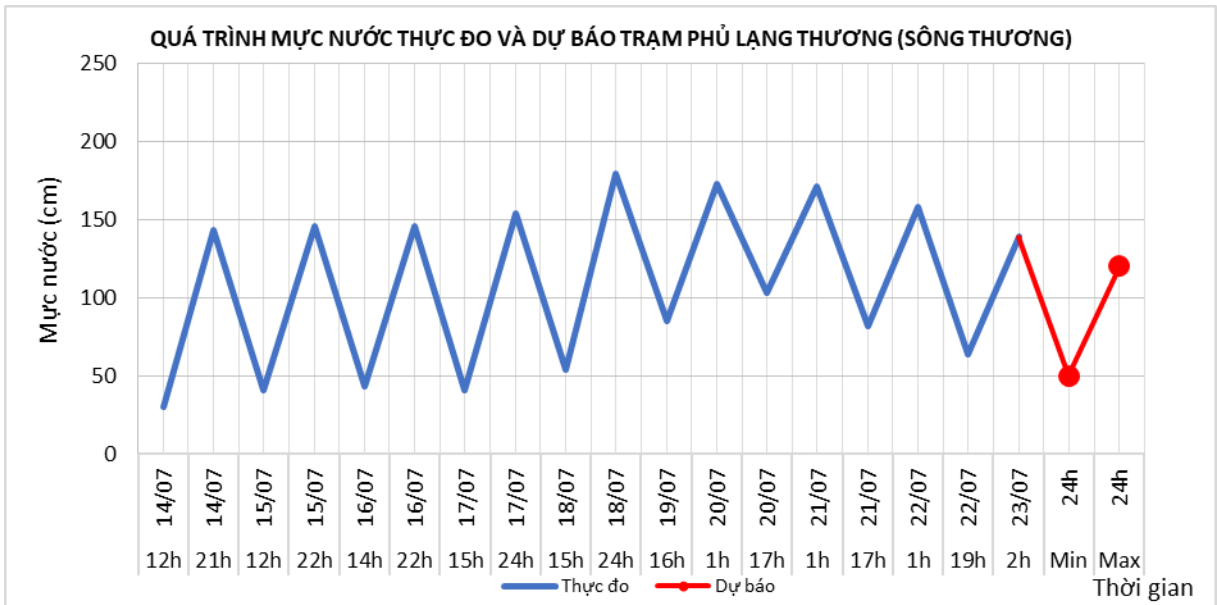
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



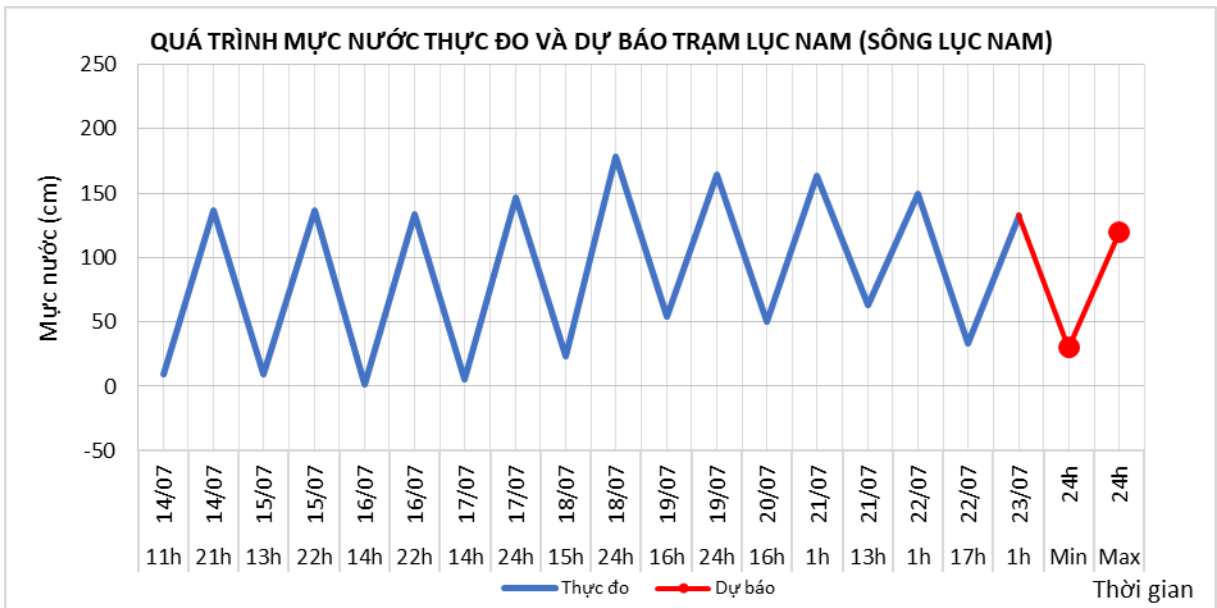
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam sẽ tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

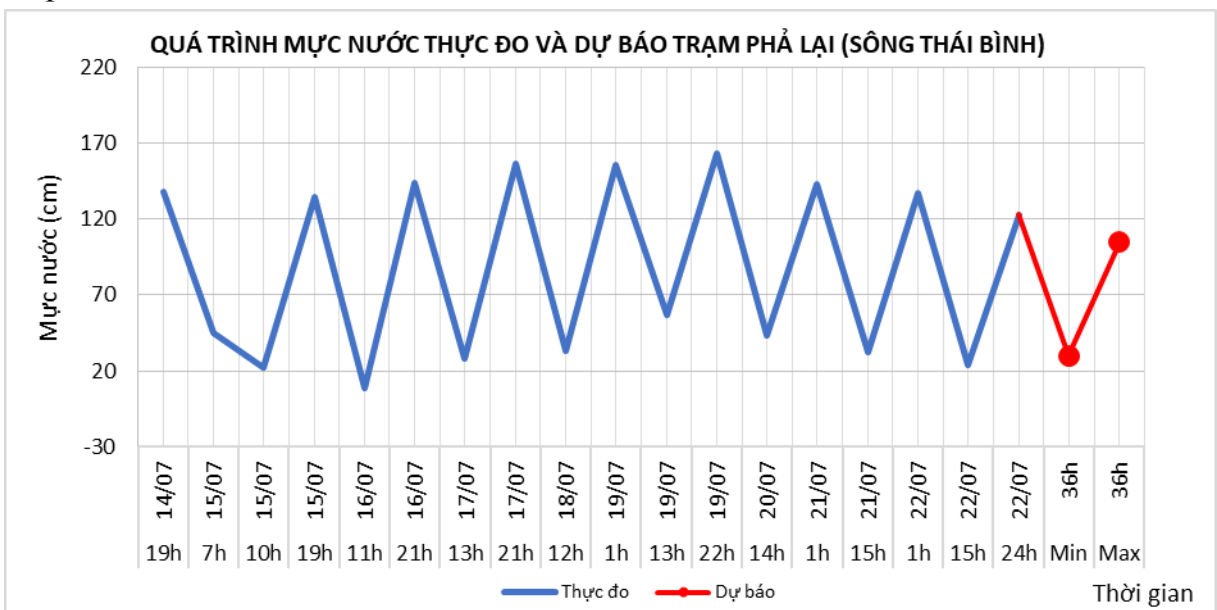
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,05m và thấp nhất ở mức 0,3m.



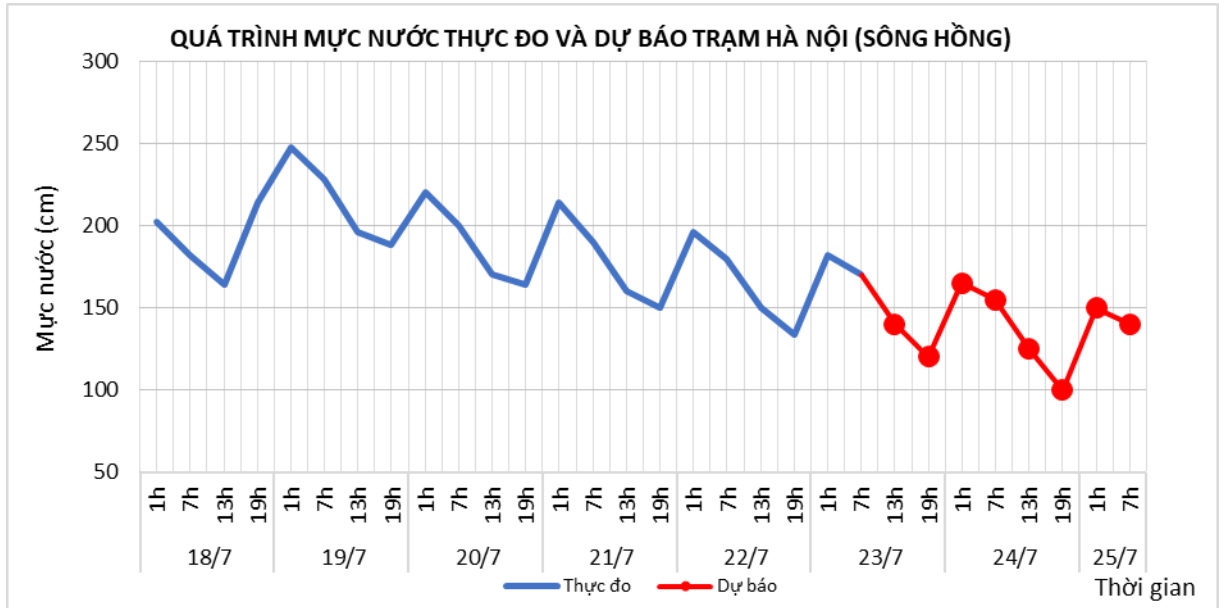
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/23/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,70m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/25/07 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,40m.



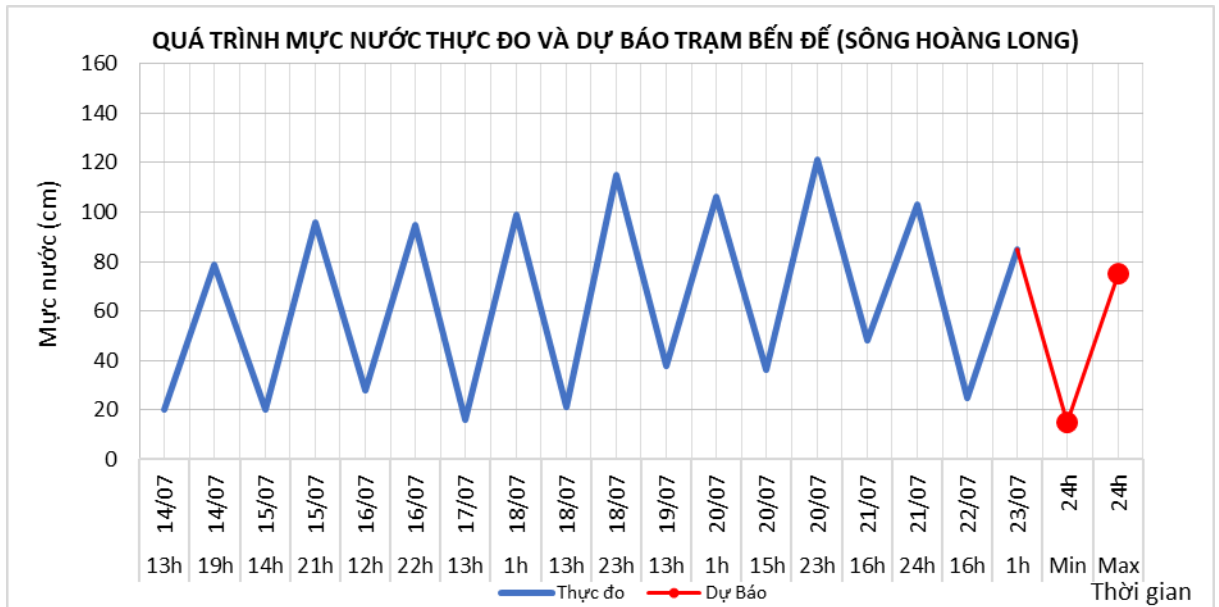
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

5.1. Lưu vực sông Mã

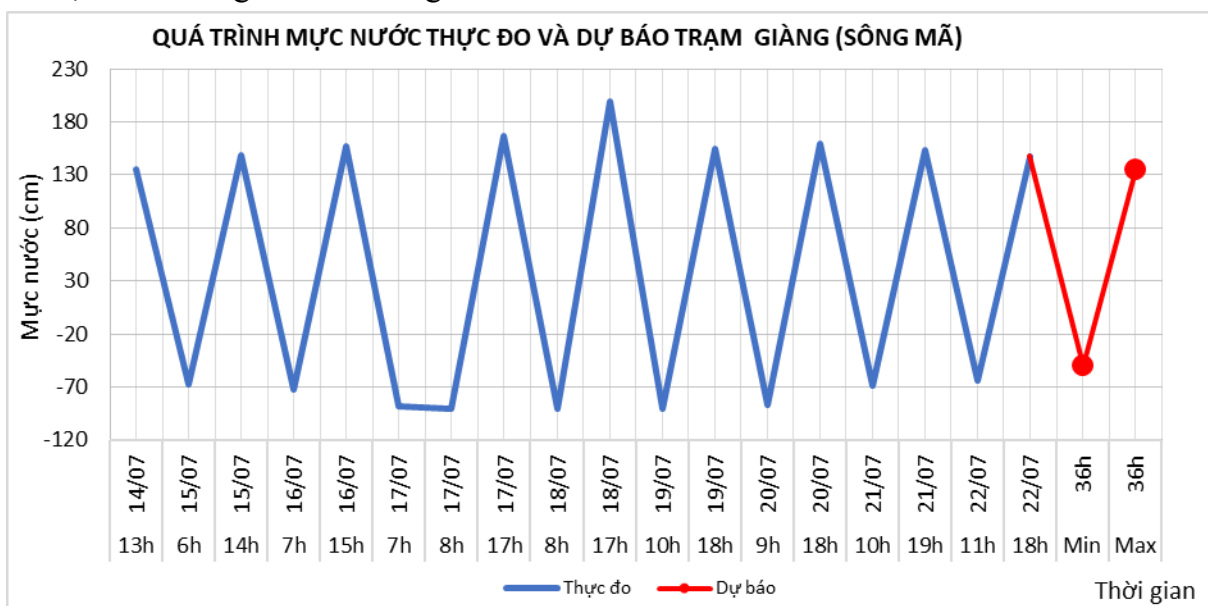
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ

chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



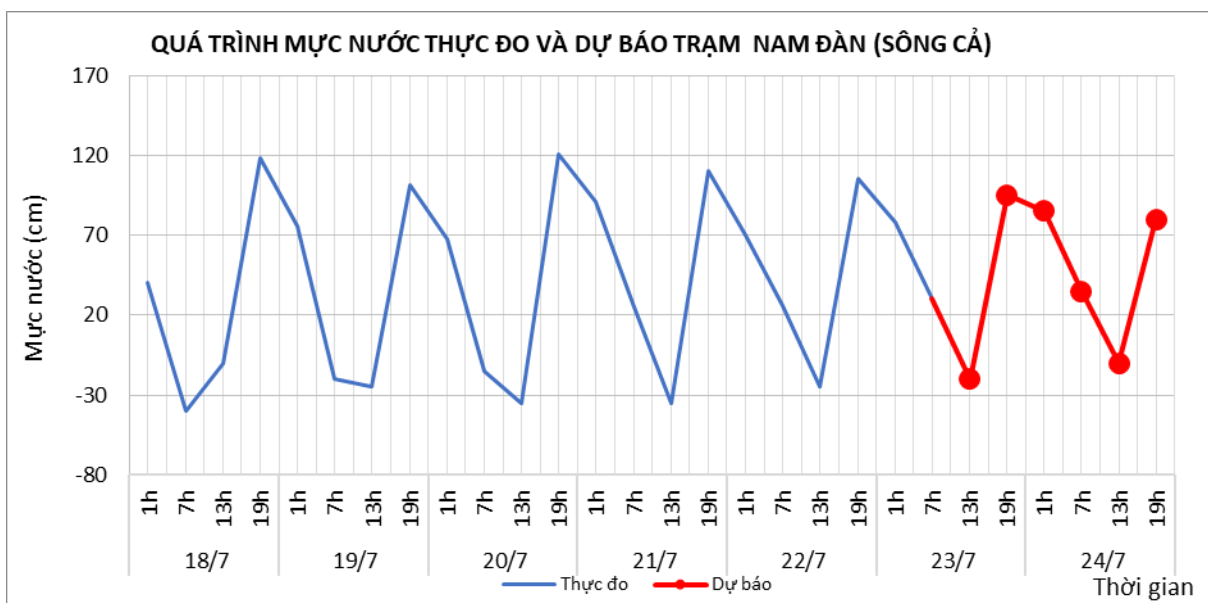
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



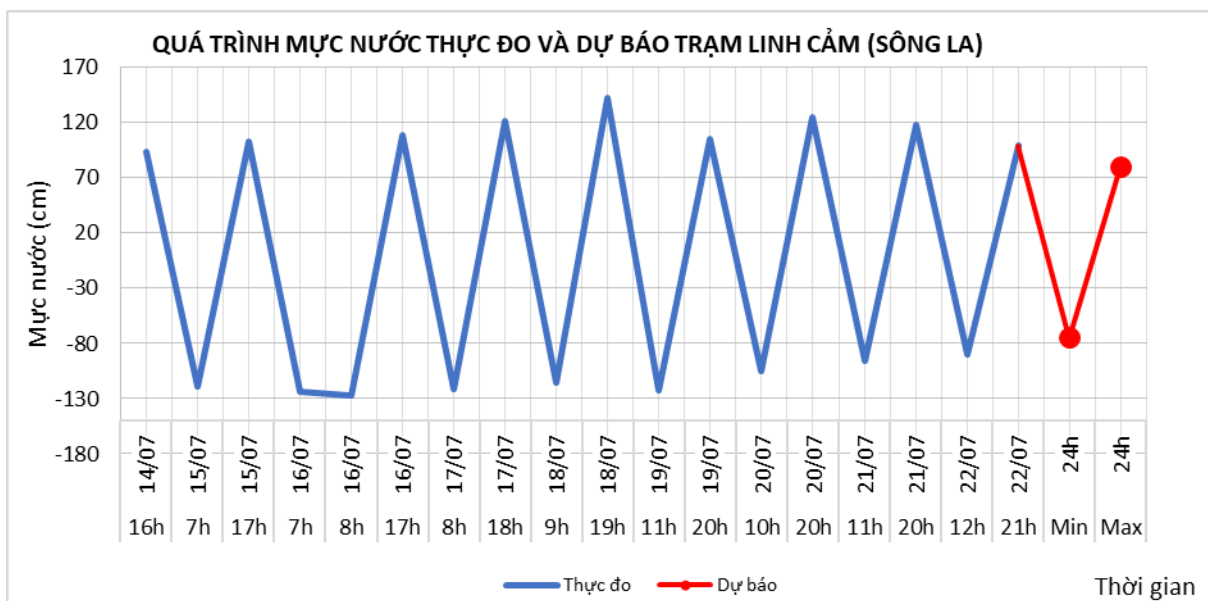
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu đang xuống, sông Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

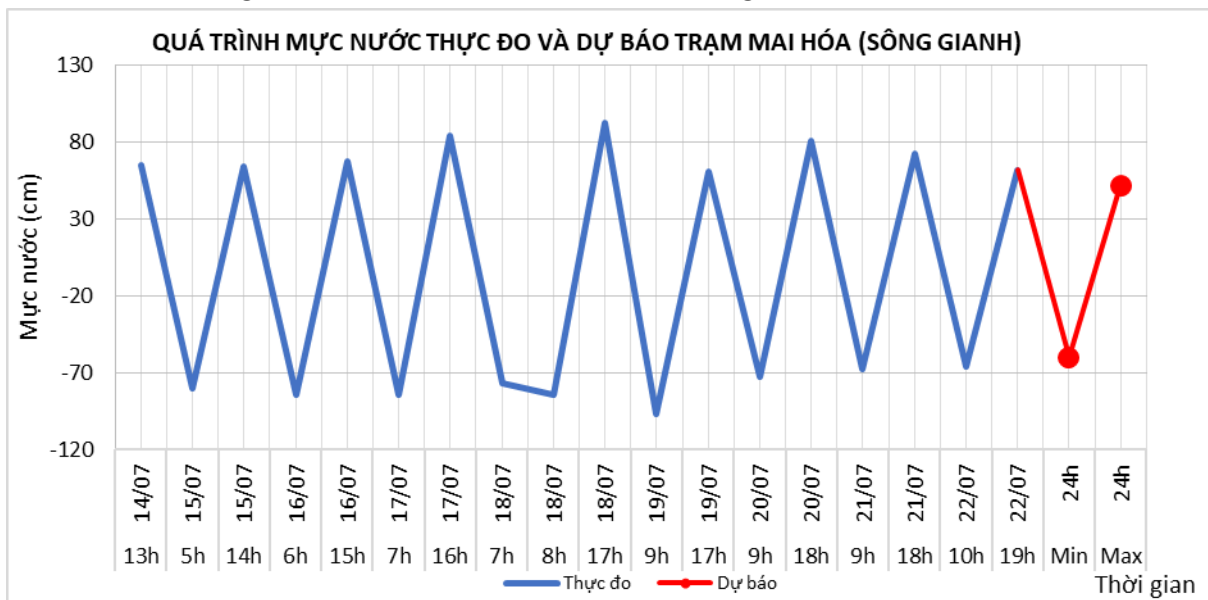
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu có dao động nhỏ, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



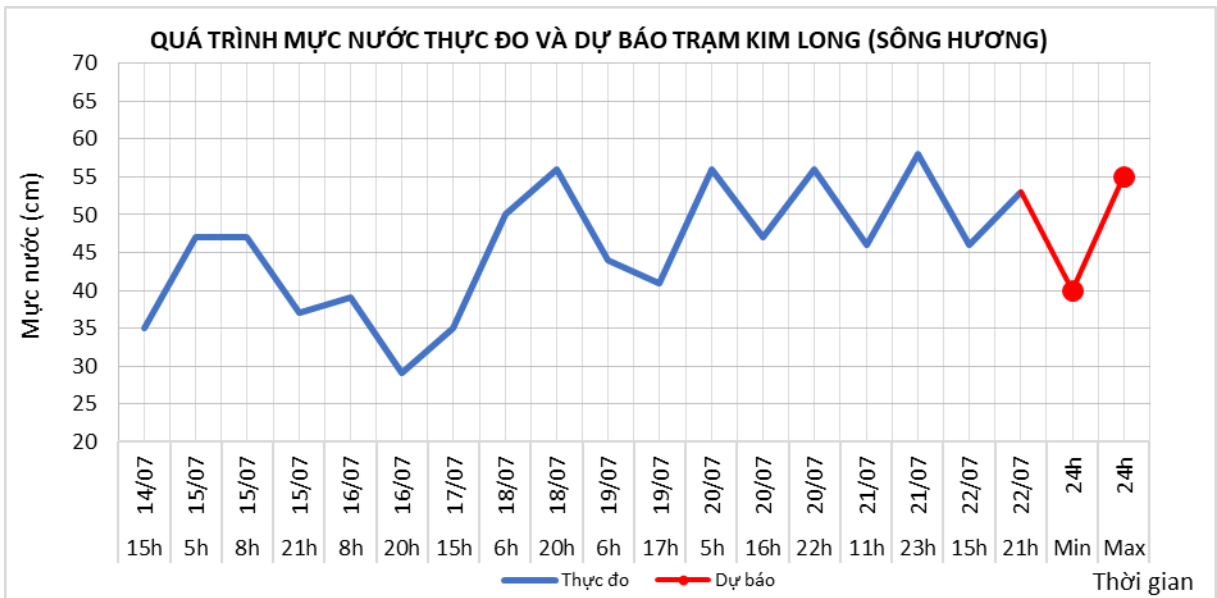
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



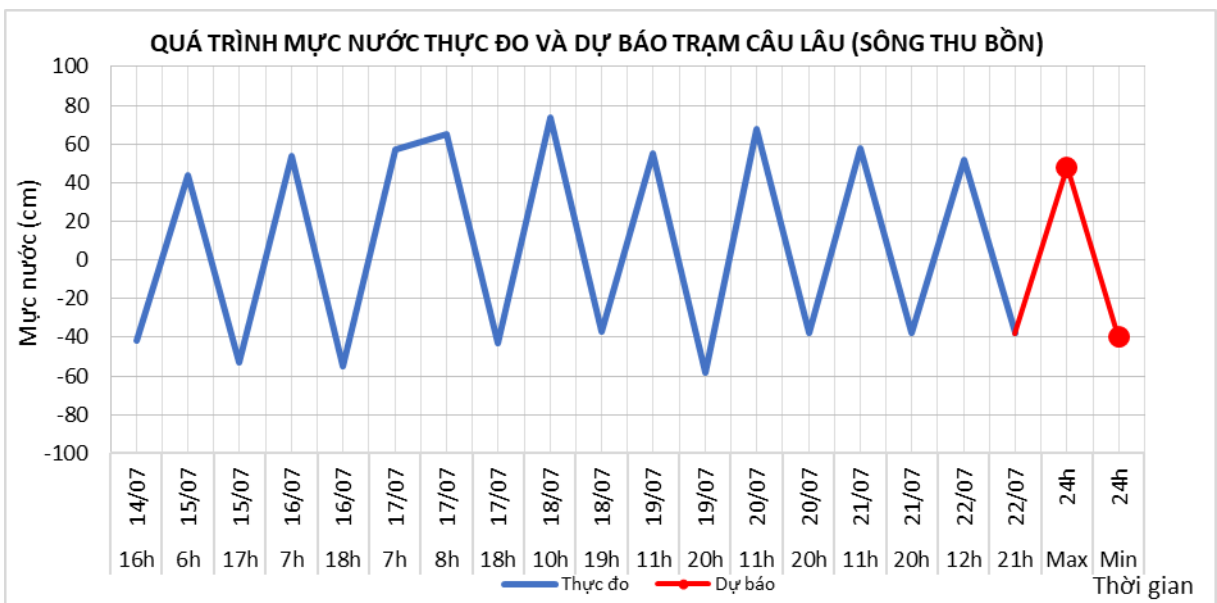
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



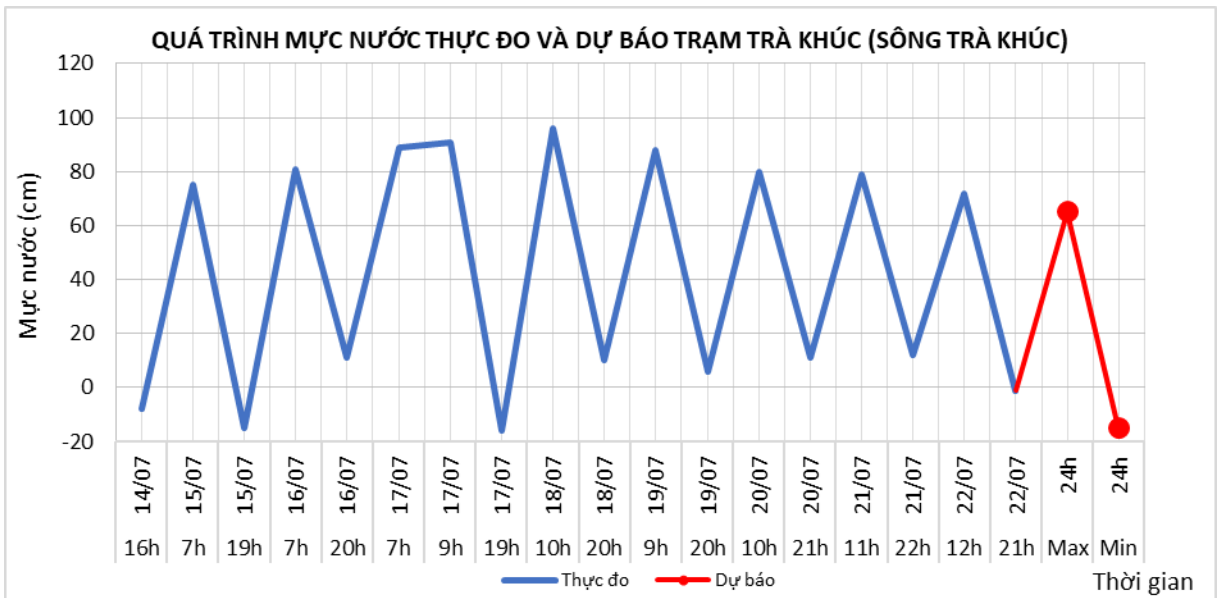
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

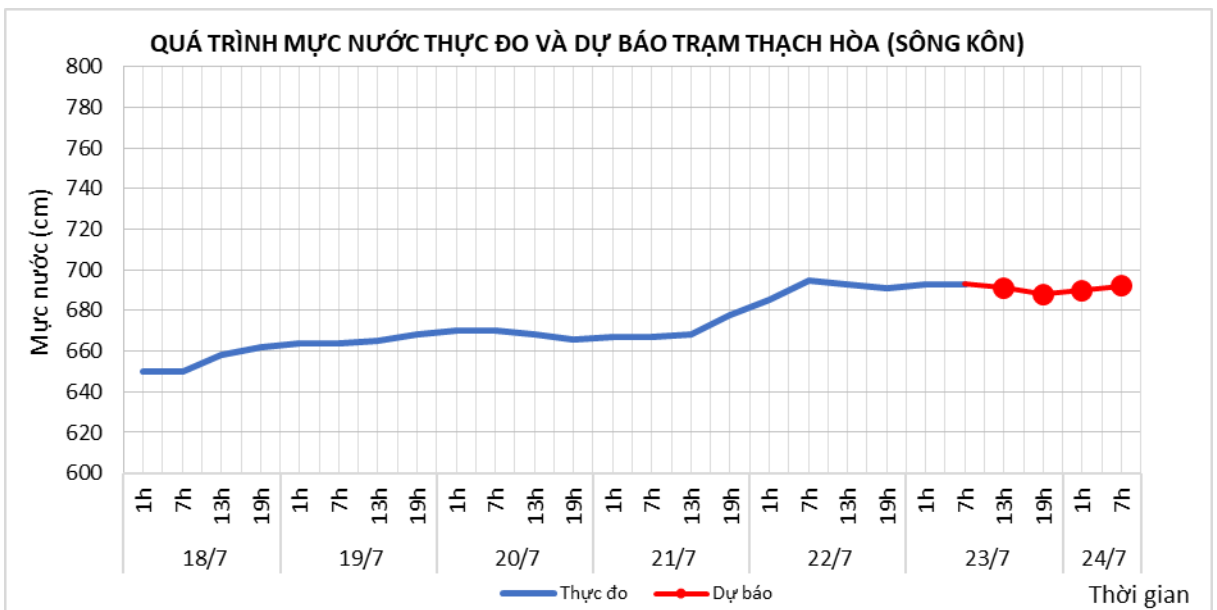
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



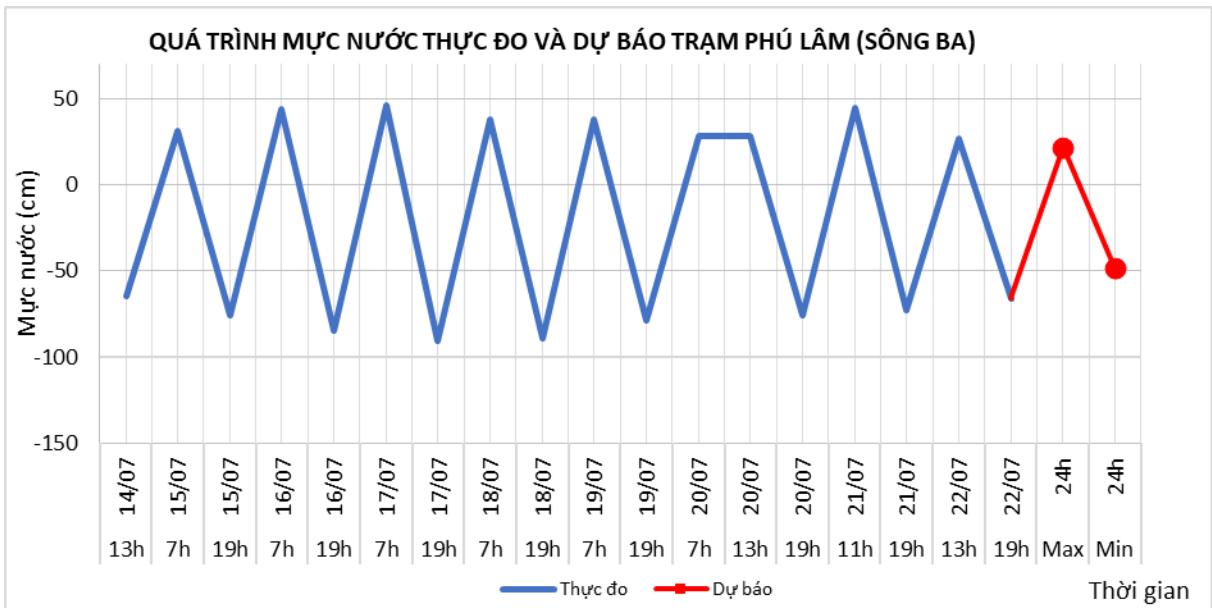
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

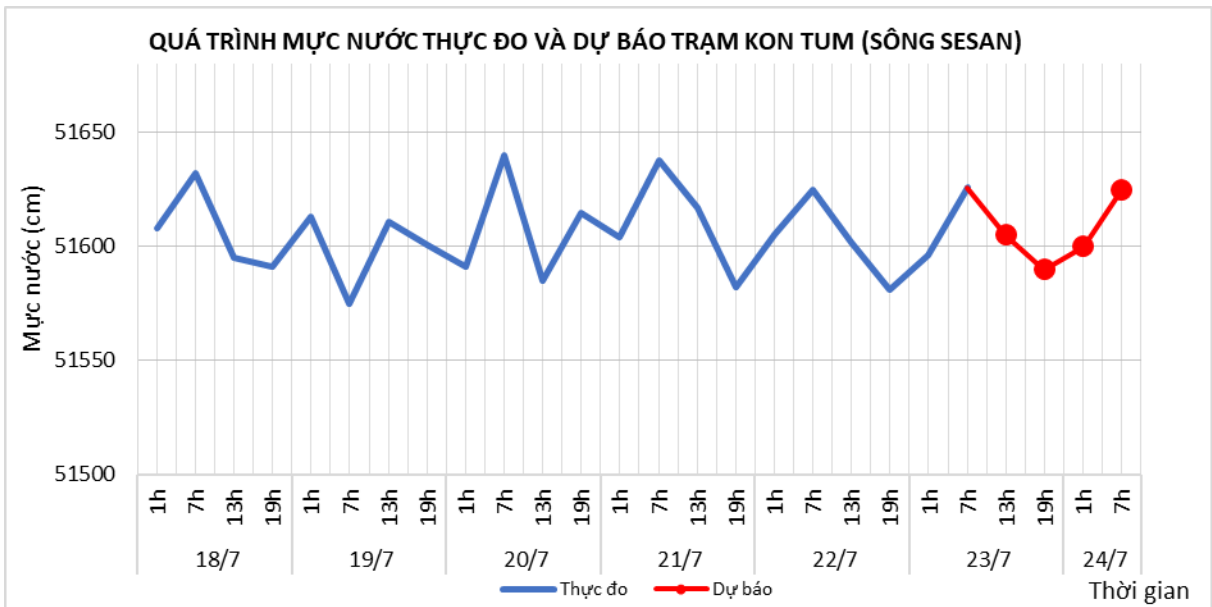
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông biến đổi chậm, hạ lưu sông Đăkbla dao động do ảnh hưởng của đập điều hòa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động.



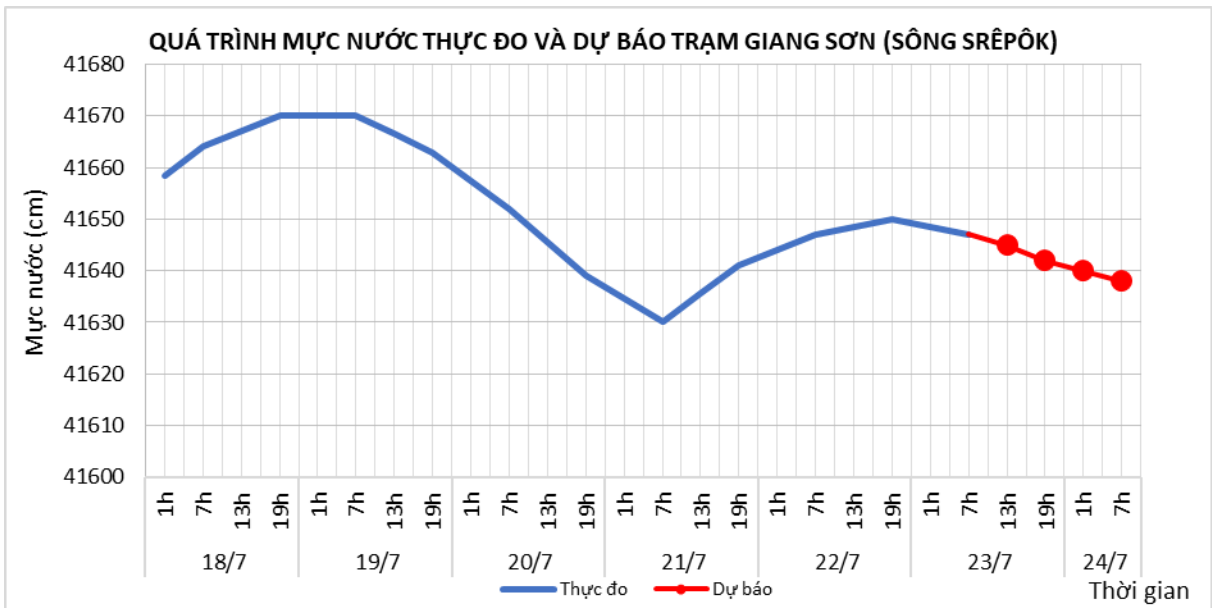
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế xuống; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

12h qua, lũ trên sông Cam Ly lên trở lại, đạt đỉnh và hiện đang xuống chậm. Mức nước đỉnh lũ tại trạm Thanh Bình 832,30m (05h/23), trên BĐ2 0,3m.

b. Dự báo, cảnh báo

Lũ trên sông Cam Ly xuống dần.

9. Khu vực Nam Bộ

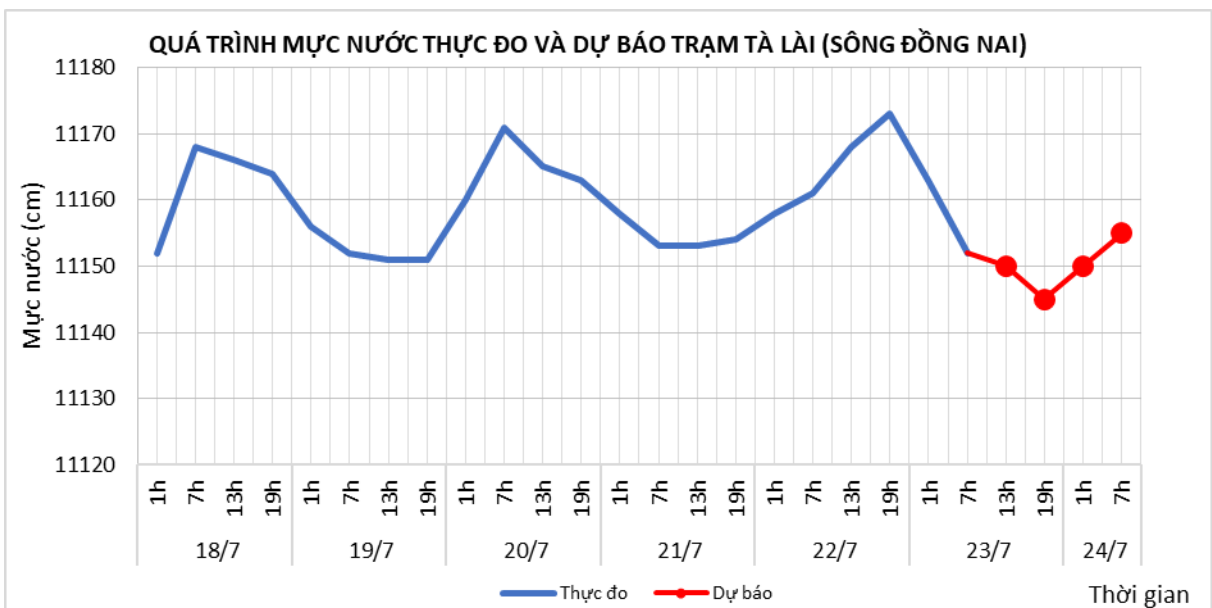
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



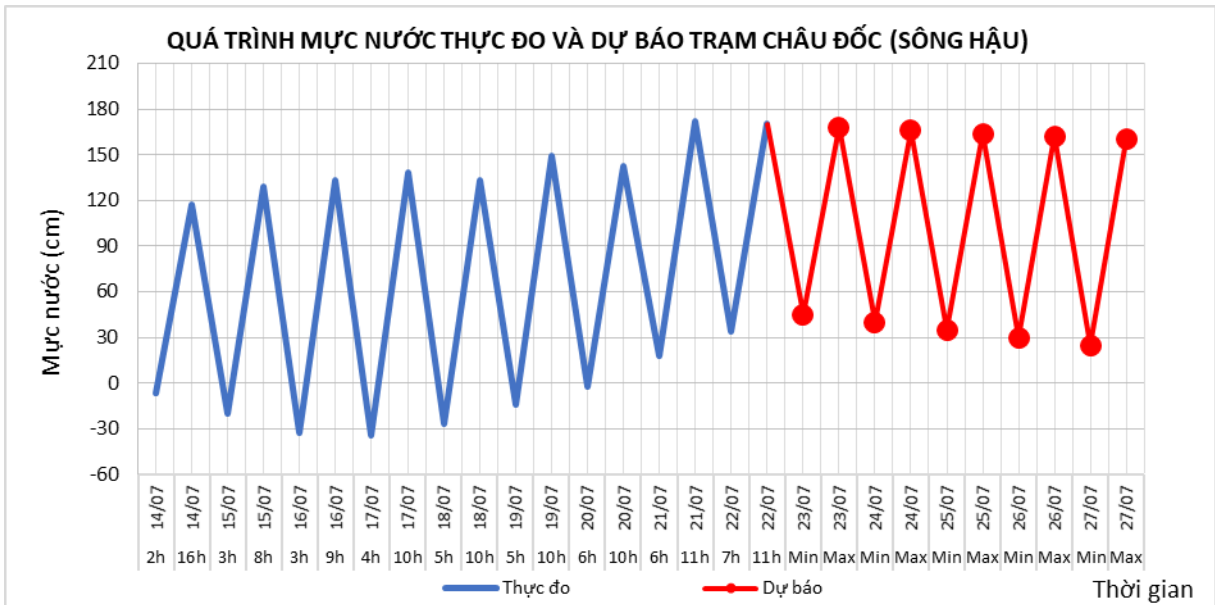
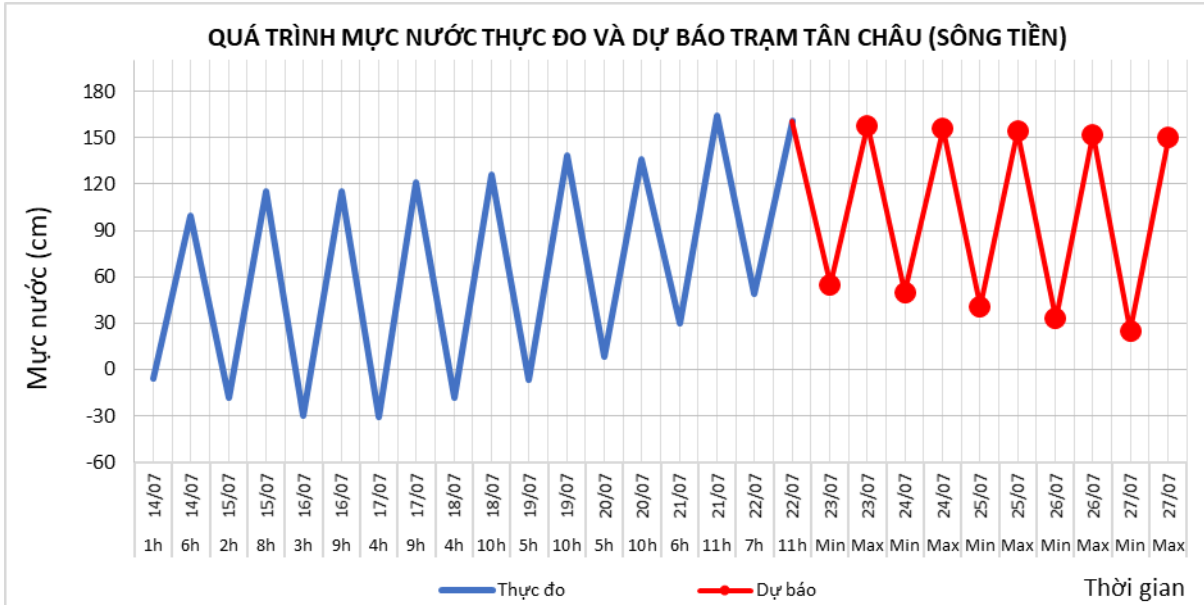
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 22/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,61m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,70m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 27/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,50m tại Châu Đốc ở mức 1,60m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-22/07	19h-22/07	1h-23/07	7h-23/07	13h-23/07		19h-23/07		1h-24/07		7h-24/07		13h-24/07		19h-24/07		1h-25/07		7h-25/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1431	1054	766	836	350	↓	1050	↑	1500	↑	750	↓								
Thao	Yên Bái	2555	2528	2538	2531	2520	↓	2510	↓	2510	→	2515	↑								
Thao	Phú Thọ	1315	1298	1282	1267	1265	↓	1260	↓	1255	↓	1255	→								
Lô	Tuyên Quang	1420	1392	1381	1484	1427	↓	1370	↓	1420	↑	1470	↑								
Lô	Vụ Quang	591	602	634	601	598	↓	595	↓	592	↓	590	↓								
Hồng	Hà Nội	150	134	182	170	140	↓	120	↓	165	↑	155	↓	125	↓	100	↓	150	↑	140	↓
Cả	Nam Đàn	-25	105	78	30	-20	↓	95	↑	85	↓	35	↓	-10	↓	80	↑				
Kôn	Thanh Hòa	693	691	693	693	691	↓	688	↓	690	↑	692	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51602	51581	51596	51626	51605	↓	51590	↓	51600	↑	51625	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41650	41650	41650	41647	41645	↓	41642	↓	41640	↓	41638	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11168	11173	11163	11152	11150	↓	11145	↓	11150	↑	11155	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	127	↓	63	↓	110	↓	55	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	139	↓	64	↑	120	↓	50	↓
Lục Nam	Lục Nam	133	↓	33	↑	120	↓	30	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	137	↓	24	↓	105	↓	30	↑
Hoàng Long	Bến Đé	85	↓	25	↓	75	↓	15	↓
Mã	Giàng (**)	154	↓	-64	↑	135	↓	-50	↑
La	Linh Cảm	99	↓	-90	↑	80	↓	-75	↑
Gianh	Mai Hóa	62	↓	-66	↑	52	↓	-60	↑
Hương	Kim Long	53	↓	46	→	55	↑	40	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	52	↓	-38	→	48	↓	-40	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	72	↓	-1	↓	65	↓	-15	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	27	↓	-66	↑	22	↓	-48	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày											Mức nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
		22/07		23/07	24/07	25/07	26/07	27/07		22/07		23/07	24/07	25/07	26/07	27/07									
Sông Tiền	Tân Châu	161	↓	158	↓	156	↓	154	↓	152	↓	150	↓	49	↓	55	↑	50	↓	41	↓	33	↓	25	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	170	↓	168	↓	166	↓	164	↓	162	↓	160	↓	34	↓	45	↑	40	↓	35	↓	30	↓	25	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 24/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Bùi Đình Lập